

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

Thạch Hà, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh **Lê Tiến T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**.

Bị đơn: Anh **Lê Tiến T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Tiến T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là Lê Ngân H, ngày 21/6/2018.

Ly hôn các đương sự thỏa thuận, thống nhất giao con chung Lê Ngân H cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị N không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Anh Lê Tiến T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các đương sự không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ cho chị N trong số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà chị N đã nộp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003533, ngày 10/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Đ, H. Thạch Hà (Để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (Để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn